第二次作业

学号: 2017211382 姓名:陈璐 班级:交叉研17

- 1. 给定一个微型语法:
 - 1. S -> NP VP
 - 2. NP -> N
 - 3. NP -> SURNAME N
 - 4. NP -> N N

 - 5. NP -> V N6. NP -> ADJ N
 - 7. PP -> PREP NP
 - 8. VP -> V NP
 - 9. VP -> ADV VP
 - 10. VP -> PP VP

以及Lexicon:

- 1. 小: ADJ;
- 2. 柳: SURNAME, N;
- 3. 在: V,ADV, PREP;
- 4. 编辑: N, V;
- 5. 学习: N, V;
- 6. 文件: N;
- (1) 根据Bottom-up Chart以及Top-down Chart (Earley)算法,分别给出"小柳在编辑学习文件"的详细 分析过程。注意: 利用规则以及扩展一个词的词性时, 按照所给顺序入栈。

以下是: Bottom-up Chart

S8(rule 1)					
	S7 (rule 1)				
		VP8 (rule 9)			
		VP7 (rule 10)			
		S6 (rule 1)			
		S5 (rule 1)			
		VP6 (rule 8)			
	S4 (rule 1)				

	S4 (rule 1)	
	ule 1)	
		VP4 (rule 9)
		PP2 (rule 7)
		VP3 (rule 8)
		VP2 (rule 8)
		NP7 (rule 5)
		NP6 (rule 4)

2017年10月23日 星期一

					2017-	0月23日 生期
		S2 (r	ule 2)			
S1(rule 1)						
			PP1 (I	rule 7)	VP5	(rule 8)
			VP1 (rule 8)		NP9 (rule 4)	
NP1 (rule 6)		NP4 (rule 5)		NP8 (rule 5)		
		NP1 (rule 2)		NP3 (rule 2)	NP5 (rule 2)	NP10 (rule 2)
	ADJ1	SURNAME1	V1	N2	N3	N4
1	小	N1	ADV1	V2	V3	6 文件
VP->	ADJ o N	柳	PREP1	编辑	学习	— ·
		NP- >SURNAME○ N	在			
		NP->N○ N				
		S->NPO VP				
	S->N	Po VP				
			NP->V○ N			
			VP->V○ NP			
			VP->ADV0 VP			
		PP->PREP0 NP				
				NP->N○ N		
			S->NPo VP	-		
		S->NPo VP		_		
			VP->PP○ VP		_	
				NP->Vo N	_	
			VP->V○ NP	_		
				NP->N○ N		
				S->NPo VP	_	
				S->N	Po VP	_
				VP->PP0 VP		
					NP->V N	_
					VP->V0 NP	_
						NP->N○ N
						S->NP VP
				S->N	NPO VP	

Top-down Chart (Earley):

